

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 24 – 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thành.

Thẩm phán: Ông Trần Tỷ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Sơn;
2. Bà Rơ Châm Lê;
3. Ông Rơ Đăm Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thành Trung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

A B; Sinh năm 1986 tại tỉnh Kon Tum; Nơi cư trú: thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mơ Nâm; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông A N và bà Y R (đã chết); vợ là Y Nh (đã chết, không có đăng ký kết hôn); có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/3/2021 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Minh T – Văn phòng Luật sư Minh Tân thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kon Tum; trú tại: Số 157 PCT, thành phố KT, tỉnh Kon Tum. (có mặt)

- *Bị hại:* Y Nh, sinh năm: 1986 (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp cho bị hại:*

Bà Y D, sinh năm: 1959 (mẹ đẻ); trú tại: Thôn Vi Kl, xã P, huyện KP, tỉnh Kon Tum; (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. A D1, sinh ngày: 23/02/2008. (vắng mặt)

2. A Th, sinh ngày: 23/6/2016. (vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum.

Người giám hộ cho cháu A D1 và cháu A Th là:

- Bà Y D2, sinh năm: 1959 (bà ngoại); trú tại: Thôn Vi Kl, xã P, huyện KP, tỉnh Kon Tum; (vắng mặt)

- Ông A N2, sinh năm: 1956 (ông nội); trú tại: Thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum; (vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu A D1 và cháu A Th là:
Bà Nguyễn Thị Thúy H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum. (có mặt)

Địa chỉ: Số 211 TRHD, thành phố KT, tỉnh Kon Tum.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người phiên dịch: Ông ĐT, sinh năm: 1976.

Địa chỉ: xã P, huyện KP, tỉnh Kon Tum. (vắng mặt)

+ Người làm chứng

Chị Y B, sinh năm: 1990; trú tại: Thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum. (vắng mặt)

Chị Y Đ, sinh năm: 1981; trú tại: Thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum. (vắng mặt)

Chị Y Đ2, sinh năm: 1987; trú tại: Thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11h ngày 09/3/2021, Y Nh, sinh năm 1986 ngồi uống rượu cùng với Y N, A D3, Y B, A Kh, A X và Y Đ, đều trú cùng thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum, ở gốc cây mít phía sau nhà của Y Nh. Lúc này, A B sinh năm 1986 là chồng (không có đăng ký kết hôn) của Y Nh, cầm can đựng

nước đến nói Y Nh đi xách nước về để nấu cơm nhiều lần nhưng Y Nh không chịu đi mà vẫn tiếp tục ngồi uống rượu. A B tức giận, đi vào trong nhà ném can đựng nước và một cái cốc ra ngoài sân, đồng thời A B đi ra trước hiên nhà sàn lấy một khúc cây gậy gỗ hình trụ tròn, có đường kính chỗ rộng nhất 03cm, chiều dài 1,56 mét, một đầu được vót nhọn, trong đồng cũi đi đến đứng đối diện với Y Nh đang ngồi uống rượu và cầm cây gậy gỗ bằng hai tay giơ cao đánh mạnh một phát vào mạng sườn bên trái của Y Nh, làm Y Nh ngã xuống đất và la lên “*đau quá, thở không được*” bằng tiếng dân tộc Mơ Nâm. Thấy vậy, mọi người đứng dậy bỏ đi đến nhà Y N tiếp tục uống rượu. Thấy Y Nh ngã xuống đất, A B đã nhờ A Kh (cháu A B) cùng dìu Y Nh vào trong nhà A B, A Kh đã nhóm bếp lửa cho A B và Y Nh. A B lấy cơm nguội cho Y Nh nhưng Y Nh không ăn. Lúc này, giữa A B và Y Nh tiếp tục cãi nhau, thấy vậy A Kh bỏ đi đến nhà A X trú cùng thôn tiếp tục uống rượu. Trong lúc cãi nhau, A B tức giận đi đến đứng đối diện chỗ Y Nh đang ngồi dùng tay phải đặt dưới cằm, tay trái đặt trên đỉnh đầu của Y Nh và dùng lực mạnh bẻ đầu Y Nh qua bên trái, rồi bẻ ngược lại qua bên phải, rồi A B bỏ đi uống rượu tại nhà Y N. Đến khoảng 13h00’ cùng ngày, chị Y Đ đi đến nhà của A B thì phát hiện Y Nh đã chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 20/TT-TTPY ngày 12/03/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum:

Kết luận nguyên nhân chết của Y Nh do: Đa chấn thương.

Quá trình điều tra, bị cáo A B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS-P2 ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A B về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum giữ nguyên cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A B về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo A B phạm tội “*Giết người*”

Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo A B từ 15 đến 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/3/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Tách để giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây gậy gỗ có chiều dài 1,56 m, đường kính 3,0 cm, cây gậy có dạng hình trụ tròn, một đầu được vót nhọn.

Về án phí: Buộc bị cáo A B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là người phạm tội thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế; nhân thân tốt. Do đó, mức án của Viện kiểm sát đề nghị có phần hơi nghiêm khắc, mong HĐXX xem xét xử phạt bị cáo 12 năm tù để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu A D1 và cháu A Th: Về trách nhiệm dân sự hai cháu A D1 và A Th không có yêu cầu bồi thường và chỉ mong HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo trở về nuôi dưỡng hai cháu vì mẹ cháu đã chết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo A B và bị hại Y Nh, chung sống với nhau như vợ chồng không đăng ký kết hôn. Vào khoảng 11h00' ngày 09/03/2021, tại nhà của mình ở thôn KKL, xã H, huyện KP, tỉnh Kon Tum, trong khi Y Nh đang ngồi uống rượu cùng với mọi người ở phía sau nhà thì A B nói với Y Nh đi xách nước về để nấu cơm. Y Nh không đi mà vẫn ngồi uống rượu. A B đã tức giận, đi vào trong nhà ném can đựng nước và một cái cốc ra ngoài sân rồi A B đã lấy một khúc cây gậy gỗ dài 1,56 m, có đường kính chỗ rộng nhất 03cm, cầm bằng hai tay đánh mạnh một phát vào mạng sườn bên trái của Y Nh, làm Y Nh ngã xuống đất và la lên “*đau quá, thở không được*”. Sau khi, dìu Y Nh vào trong nhà, A B và Y Nh tiếp tục cãi nhau. A B đã dùng tay phải đặt dưới cằm, tay trái đặt trên đỉnh đầu của Y Nh và dùng lực mạnh bẻ đầu Y Nh qua bên trái, rồi bẻ ngược lại qua bên phải. Hậu quả Y Nh tử vong do đa chấn thương.

Do đó, Cáo trạng số 18/CT-VKSKT-P2 ngày 27/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A B về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ hung hãn, mất nhân tính, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ giữa hai vợ chồng mà bị cáo đã nhẫn tâm dùng gậy đánh rồi bẻ cổ vợ mình dẫn đến tử vong. Trong thời gian vừa qua, tình trạng rượu chè bê tha, dẫn đến xảy ra nhiều vụ án chồng giết vợ, vợ giết chồng xảy ra trên địa bàn huyện Kon Plong gây nhiều dư luận bất bình ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, do vậy cần xử bị cáo với mức án nghiêm khắc để nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Bị cáo A B có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà đại diện hợp pháp của người bị hại và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử tách để giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 (một) cây gậy gỗ có chiều dài 1,56 m, đường kính 3,0 cm, cây gậy có dạng hình trụ tròn, một đầu được vót nhọn.

Xét thấy: Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo A B phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo A B 18 (Mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 10/3/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Tách để giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây gậy gỗ có chiều dài 1,56 m, đường kính 3,0 cm, cây gậy có dạng hình trụ tròn, một đầu được vót nhọn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án; đại diện hợp pháp cho bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cục THA dân sự tỉnh KT;
- Công an tỉnh KT;
- Trại tạm giam CA tỉnh KT;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Thành